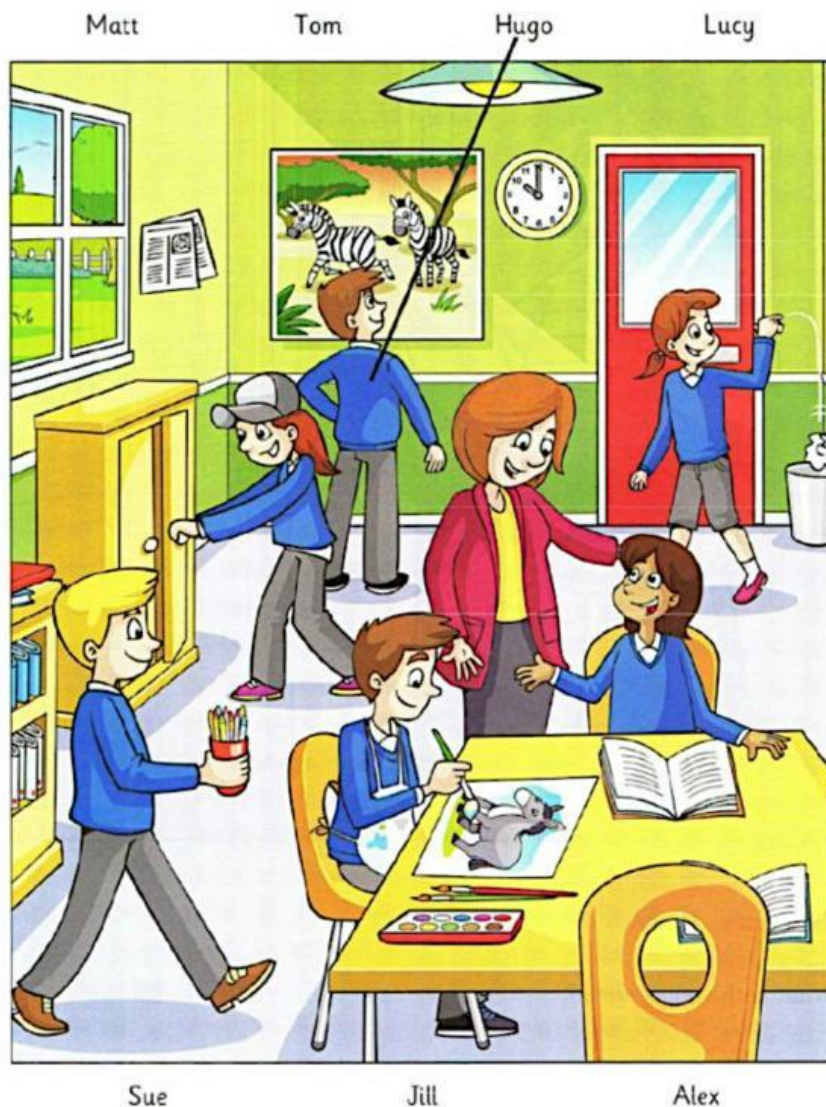


JULY TEST – POWER UP 1 – UNIT 2**Point:/ 10****A. SPEAKING: (5 pts)**

QUESTION	POINT
1. What's your name? How old are you?	
2. Who is he/ she?	
3. What's this?	
4. How many ... have you got?	
5. Is this a?	
Total	

B. LISTENING. (5pts)**1. Listen and draw lines. There is one example. (5pts)**

Name

Ms. Quynh Anh 0357 523 746

C. READING AND WRITING: (25pts)

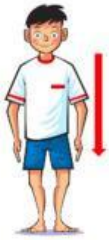
1. Look and tick: (7pts)

1.



- A ☐ body
B ☐ arm
C ☐ hand
D ☐ foot

2.



- A ☐ arm
B ☐ foot
C ☐ body
D ☐ head

3.



- A ☐ ear
B ☐ arm
C ☐ hair
D ☐ mouth

4.



- A ☐ eye
B ☐ leg
C ☐ nose
D ☐ head

5.



- A ☐ leg
B ☐ tail
C ☐ arm
D ☐ face

6.



- A ☐ hand
B ☐ foot
C ☐ ear
D ☐ tail

7.



- A ☐ hair
B ☐ leg
C ☐ head
D ☐ face

2. Read and tick or cross: (5pts)



This is my sister.

1.



Name

Ms. Quynh Anh 0357 523 746



2.

These are my ears.



3.

This is my hand.



4.

This is my grandmother.



5.

These are my legs.

3. Look and write HE or SHE: (10pts)



Who is**she**.....?

.....**She**.....is my mother.



Who is?

.....is my brother.



Who is?

.....is my sister.



Who is?

.....is my father.



Who is?

.....is my grandfather.



Who is?

.....is my grandmother.

4. Write: (3pts)



1. my mother/ is/ She.



2. is/ This/ my head.



3. my nose/ is/ This.

--- THE END ---

Name

Ms. Quỳnh Anh 0357 523 746

ASSESSMENT/ ĐÁNH GIÁ

Teacher: Ms. Quỳnh Anh + Mr. Donal

		NEED IMPROVEMENT (Cần cải thiện)	Good (Tốt)	Excellent (Xuất sắc)
VOCABULARY	Word in topic: Family Con nhớ được các từ vựng trong chủ đề: Family			
	Word in topic: Parts of the body. Con nhớ được các từ vựng trong chủ đề: Parts of the body.			
GRAMMAR	Identify HE or SHE Phân biệt được he/ she			
	Who's he? He's Who's she? She's			
SPEAKING	Talk about your body parts. Nói về bộ phận trên cơ thể.			
LISTENING	Listen and match. Nghe và nối thông tin.			
WRITING	Write about your Family Viết về các thành viên trong gia đình.			